

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 17/2024/HS-
ST

Ngày: 02-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hải.

2. Bà Nguyễn Thị Sinh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 02/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2024/HSST ngày 13/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 20/3/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Trung H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1995 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Con ông Ngô Quang C, sinh năm 1955 (đã chết) và con bà Bùi Thị Thu T, sinh năm 1961, hiện ở thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; A, chị ruột: Có 05 người, lớn sinh năm: 1979, nhỏ sinh năm: 1991. Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1992, ở thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn C, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị N; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1947 tại Bình Định; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: bán vé số; Con ông Nguyễn T1, sinh năm: 1922 (đã chết) và con bà Phạm Thị T2, sinh năm 1920 (đã chết); A, chị, em ruột: Có 06 người, lớn sinh năm 1945, nhỏ sinh năm 1956. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Chồng: Lê T3, sinh năm 1931 (đã chết); Con: Có 08 con, lớn sinh năm 1970, nhỏ sinh: 1987; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ [Công an huyện Đ](#) từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn [C1](#) đi khỏi nơi cư trú tại [tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

3. Họ và tên: [Trương Thị Minh H1](#); Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông [Trương T4](#), sinh năm 1957 và con bà [Nguyễn Thị N1](#), sinh năm 1959, hiện cả hai ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Em ruột: Có 05 người, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1990. Bị cáo là con đầu trong gia đình; Chồng: [Võ Viết K](#), sinh năm 1973, ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ [Công an huyện Đ](#) từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn [Cấm](#) đi khỏi nơi cư trú tại [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

4. Họ và tên: [Lương Công H2](#); Tên gọi khác: không; Sinh năm: 2000 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông [Lương Ngọc S](#) (đã chết) và con bà [Trinh Thị Kiều P](#), sinh năm 1973, hiện ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Chị ruột: Có 01 người, sinh năm 1994. Bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ [Công an huyện Đ](#) từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn [Cấm](#) đi khỏi nơi cư trú tại [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

5. Họ và tên: [Nguyễn Thị Thùy D](#); Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1980 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông [Nguyễn Văn C2](#), sinh năm 1951 (đã chết) và con bà [Nguyễn Thị N2](#), sinh năm 1952, hiện ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Chị, em ruột: Có 04 người, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1994. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: [Nguyễn Văn D1](#), sinh năm 1978, ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ [Công an huyện Đ](#) từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn [C1](#) đi khỏi nơi cư trú tại [Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

6. Họ và tên: [Luu Văn T5](#); Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông [Luu Văn L1](#), sinh năm 1974 và con bà [Nguyễn Thị Thu H3](#), sinh năm 1974. Hiện cả hai ở [Tổ F, thôn T, xã X, thành phố Đ, Lâm Đồng](#); Em ruột: Có 1 người, lớn sinh năm 2002. Bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: [Trần Thị Thu K1](#), sinh năm 1994, ở [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#); Con: Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ [Công an huyện Đ](#) từ ngày 18/12/2023 đến ngày 27/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà [Bá Thi T6](#), sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú: [Số B A, tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Có mặt.

2. Chị [Võ Huyền Thảo N3](#), sinh năm: 1998; Hộ khẩu thường trú: [Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, [Ngô Trung H](#) nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa thắng thua nhau bằng tiền nên [H](#) điện thoại và nhắn tin rủ [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#) đến quán cơm “D’ran quán” tại [thôn L, xã L, huyện Đ](#) do [Lưu Văn T5](#) làm chủ để đánh xóc đĩa thì mọi người đồng ý. Khi [Ngô Trung H](#) đến quán cơm của [Lưu Văn T5](#), [H](#) nói với [T5](#) cho mượn 01 phòng của quán cơm để [H](#) và mọi người đánh bạc, sau khi đánh bạc xong thì [H](#) sẽ cho [T5](#) một ít tiền (tiền xâu) thì [T5](#) đồng ý. Sau đó, lần lượt [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#) và [Trương Thị Minh H1](#) đến quán cơm của [T5](#), lúc này cả bốn người đi vào trong phòng của quán cơm thì thấy có 01 chiếu nhựa đã trải sẵn dưới nền nhà từ trước, trên ghế nhựa có 01 bộ dụng cụ đánh bạc (gồm 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị) để sẵn trên ghế nhựa trong phòng từ trước nên [Ngô Trung H](#) lấy dụng cụ đánh bạc xuống chiếu bạc rồi dùng kéo cắt chỉnh sửa lại các con vị cho tròn rồi cả 4 người bắt đầu đánh xóc đĩa thắng thua nhau bằng tiền. [Ngô Trung H](#) sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, [Lương Công H2](#) sử dụng 1.700.000đ để đánh bạc, [Nguyễn Thị Thùy D](#) sử dụng 750.000đ để đánh bạc, [Trương Thị Minh H1](#) sử dụng 1.400.000 để đánh bạc. Trong lúc mọi người đang chơi đánh bạc được 2-3 ván thì [Nguyễn Thị N](#) đi bán vé số đến, thấy mọi người chơi nên [N](#) sử dụng 1.000.000đ tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi mọi người đang chơi đánh bạc thì bị [Công an xã L](#) bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm: Số tiền 3.050.000đ, 01 chén nhựa, 01 đĩa sứ, 04 con vị hình tròn, 01 chiếu nhựa màu xanh.

Ngoài ra, còn tạm giữ trên người các đối tượng một số tài sản, đồ vật, tài liệu bao gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, và số tiền 1.000.000đ của [Trương Thị Minh H1](#); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, số tiền 650.000đ của [Nguyễn Thị Thùy D](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số tiền 1.100.000đ của [Lương Công H2](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max, số tiền 1.050.000đ của [Ngô Trung H](#); 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số tiền 3.600.000đ của [Nguyễn Thị N](#).

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền mà các bị can sử dụng để đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa thắng thua nhau bằng tiền là 6.850.000đ.

Cáo trạng số 18/CT-VKSDD ngày 12/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố các bị can [Ngô Trung H](#), [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị N](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#), [Lưu Văn T5](#) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo [Ngô Trung H](#), [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị N](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#), [Lưu Văn T5](#) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo [Ngô Trung H](#), [Trương Thị Minh H1](#) mỗi bị cáo từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ. Xử phạt các bị cáo [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Lưu Văn T5](#) từ mỗi bị cáo 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị N](#) từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn, 01 chiếu nhựa màu xanh; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của [Trương Thị Minh H1](#); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của [Nguyễn Thị Thùy D](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của [Lương Công H2](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của [Ngô Trung H](#); Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc Cơ quan điều tra đã thu giữ là 6.850.000đ. Đối với số tiền 3.600.000đ thu giữ của [Nguyễn Thị N](#), quá trình điều tra xác định số tiền trên không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần trả lại, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho quá trình thi hành án.

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận như sau:

Bị cáo [Ngô Trung H](#) nảy sinh ý định đánh bạc nên [H](#) điện thoại và nhắn tin rủ [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#) đến quán cơm “D’ran quán” tại [thôn L](#), [xã L](#), [huyện Đ](#) do [Lưu Văn T5](#) làm chủ để đánh xóc đĩa thì mọi người đồng ý. Khi đến quán cơm, [H2](#) nói với [T5](#) cho mượn 01 phòng của quán cơm để [H2](#) và mọi người đánh bạc, sau khi đánh bạc xong thì [H2](#) sẽ cho [T5](#) một ít tiền xâu thì [T5](#) đồng ý. Sau đó [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#) và [Ngô Trung H](#) bắt đầu đánh xóc đĩa thắng thua nhau bằng tiền. [Ngô Trung H](#) sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, [Lương Công H2](#) sử dụng 1.700.000đ để đánh bạc, [Nguyễn Thị Thùy D](#) sử dụng 750.000đ để đánh bạc, [Trương Thị Minh H1](#) sử dụng 1.400.000 để đánh bạc. Trong lúc mọi người đang chơi đánh bạc được 2-3 ván thì [Nguyễn Thị N](#) đi bán vé số đến, thấy mọi người chơi nên [N](#) sử dụng 1.000.000đ tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày thì bị [Công an xã L](#) bắt quả tang.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện Đ](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Đ](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào ngày 18/12/2023, tại quán cơm “Dran quán” thuộc [thôn L, xã L, huyện Đ, Ngô Trung H, Lương Công H2, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Thùy D, Trương Thị Minh H1](#) có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa thắng thua nhau bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 6.850.000đ, [Luu Văn T5](#) sử dụng địa điểm là quán cơm do mình làm chủ cho mọi người đánh bạc thắng thua nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa với số tiền 6.850.000đ của [Ngô Trung H, Lương Công H2, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Thùy D, Trương Thị Minh H1](#) nêu trên đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi sử dụng địa điểm là quán ăn do mình làm chủ cho người khác đánh bạc trái phép thắng thua nhau bằng tiền nêu trên của [Luu Văn T5](#) đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra các bất ổn xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền nên vẫn thực hiện. Bị cáo [Luu Văn T5](#) sử dụng địa điểm là quán ăn do mình làm chủ cho người khác đánh bạc trái phép nên là đồng phạm với vai trò giúp sức. Do đó, cần xử lý mức án tương ứng với hành vi phạm tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

Đối với [Nguyễn Thị N](#) là người phạm tội đủ 70 tuổi trở lên nên áp dụng điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Trong vụ án này, bị cáo [Ngô Trung H](#) là người khởi xướng, nhắn tin rủ các bị cáo khác đến cùng đánh bạc và nói với [T5](#) mượn phòng để cho các bị cáo đánh bạc, sau đó sẽ cho [T5](#) tiền xâu, nên [Ngô Trung H](#) với vai trò chính cần xử phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo khác tham gia với vai trò mức độ như nhau, bị cáo [T5](#) không tham gia đánh bạc nhưng với vai trò giúp sức. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ các tài sản như sau:

Đối với 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn, 01 chiếu nhựa màu xanh, đây là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.850.000đ mà cơ quan công an tạm giữ (gồm: 3.050.000đ trên chiếu bạc, thu trên người của [Nguyễn Thị Thùy D](#) 650.000đ, [Trương Thị Minh H1](#) 1.000.000đ, [Lương Công H2](#) 1.100.000đ, [Ngô Trung H](#) 1.050.000đ). Quá trình điều tra xác định số tiền trên các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của [Trương Thị Minh H1](#); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của [Nguyễn Thị Thùy D](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của [Lương Công H2](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của [Ngô Trung H](#). Quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng điện thoại trên để liên lạc đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel tạm giữ của [Nguyễn Thị N](#), quá trình điều tra xác định tài sản trên không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà [N](#) là thỏa đáng nên không đề cập đến.

Đối với số tiền 3.600.000đ thu giữ của [Nguyễn Thị N](#), quá trình điều tra xác định số tiền trên không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên tuyên trả lại, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho quá trình thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô BS: 49AE – 00617 tạm giữ của [Trương Thị Minh H1](#) do [Võ Huyền Thảo N3](#) đứng tên, 01 xe mô tô BS: 49F1 – 37428 tạm giữ của [Nguyễn Thị Thùy D](#) do [Bá Thị T6](#) đứng tên giữ, 01 xe mô tô BS: 49S7 – 4080 tạm giữ của [Nguyễn Thị N](#). Quá trình điều tra xác định các xe mô tô trên không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là thỏa đáng nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Riêng bị cáo [Nguyễn Thị N](#) được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo [Ngô Trung H](#), [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị N](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#), [Lưu Văn T5](#) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo [Ngô Trung H](#) 40.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo [Trương Thị Minh H1](#) 35.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo [Lương Công H2](#) 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị Thùy D](#) 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo [Lưu Văn T5](#) 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thị N](#) 20.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chén nhựa màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 con vị hình tròn, 01 chiếu nhựa màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của [Trương Thị Minh H1](#); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của

[Nguyễn Thị Thùy D](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của [Lương Công H2](#); 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của [Ngô Trung H](#).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc Cơ quan điều tra đã thu giữ là 6.850.000đ.

[T7](#) trả lại cho [Nguyễn Thị N](#) số tiền 3.600.000đ.

(Theo biên lai thu số 0000653 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo [Ngô Trung H](#), [Lương Công H2](#), [Nguyễn Thị Thùy D](#), [Trương Thị Minh H1](#), [Lưu Văn T5](#) mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo [Nguyễn Thị N](#).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bà [Bá Thị T6](#) có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là [Võ Huyền Thảo N3](#) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án HS, DS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng